

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN  
NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM  
BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Số: 855 /BSC-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2020  
Hanoi, July 27, 2020 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SGĐCK

INFORMATION DISCLOSURE ON THE WEBSITES OF THE STATE SECURITIES COMMISSION OF  
VIETNAM AND STOCK EXCHANGES

Kính gửi/To:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Hanoi Stock Exchange

Công ty/Company:

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam  
BIDV Securities Joint Stock Company

Mã chứng khoán/Securities Code:

BSI

Trụ sở chính/Headquarter:

Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại/Telephone:

024.393.52722

Fax:

024.222.00669

Người thực hiện công bố thông tin:  
Disclosed by

Ông Nguyễn Duy Viễn  
Mr Nguyen Duy Vien

Địa chỉ/Address:

Tầng 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Floor 10, 11, BIDV Tower, 35 Hang Voi, Hoan Kiem, Hanoi

Loại thông tin công bố:

24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Type of disclosed information:

24h  72h  Request  Extraordinary  Periodic

Nội dung công bố thông tin:

Content:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2020  
Corporate Governance Report for the first 6 months of 2020

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/07/2020 tại đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/tin-tuc/tin-chi-tiet/702037>

*Such information was disclosed on the website of the company on July 27, 2020 at: <https://www.bsc.com.vn/en/news/news-detail/702039>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We hereby commit that the above published information is true and take all legal responsibilities for the contents of the information published.*

TỔNG GIÁM ĐỐC 



NGUYỄN DUY VIỄN

Số: 857/BC-BSC  
No 857/BC-BSC

Hà Nội., ngày 27 tháng 07 năm 2020  
Hanoi, July 27, 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**(6 tháng/ 6 months)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*  
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange*  
- *Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam  
Name of listing company: *BIDV Securities Joint Stock Company*
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Address of headoffice: *Floor 1, 10, 11 BIDV Tower – 35 Hang Voi – Hoan Kiem District – Hanoi*
- Điện thoại/ Telephone: 024.393.52722 Fax: 024.222. 00669 Email: [services@bsc.com.vn](mailto:services@bsc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 1.220.700.780.000 VNĐ  
Charter capital: *VND 1.220.700.780.000*
- Mã chứng khoán/ Securities code: BSI

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders ratified by absentee voting):*



Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No	Ngày Date	Nội dung Content
1	459/NQ-ĐHĐCĐ	09/06/2020	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản v/v Thông qua Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử Resolution of General Meeting of Shareholders under the form of absentee voting to approve the Regulations on guiding electronic voting</p>
2	013/NQ-ĐHĐCĐ	29/06/2020	<p>Thông qua Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và báo cáo thay đổi Tổng Giám Đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty; Approving the Report on Operation of the Board of Directors in 2019 and the Report on the alternation of General Director – Legal Representative of BSC;</p> <p>Thông qua Báo cáo chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban điều hành; Tờ trình về kế hoạch kinh doanh 2020 của Hội đồng quản trị; Approving the Report on Operational results 2019 and Business plan 2020 of Board of Management and Proposal on Business plan 2020 of Board of Directors;</p> <p>Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về (i) kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; (ii) tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty và từng kiểm soát viên; Approving Report of Supervisory Board on (i) the business results of the Company and the operation results of the Board of Directors and the General Director 2019; (ii) the self-assessing of operation results of the Supervisors Board and each supervisor;</p> <p>Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2019 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; Approving the Proposal on the audited Financial Statement 2019, Profit Distribution for 2019 and the Profit Distribution Plan for 2020;</p> <p>Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính cho giai đoạn 2020-2022; Approving the Proposal on selecting auditing firm for the period 2020-2022;</p> <p>Thông qua Báo cáo thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát năm 2019 và dự kiến thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát năm 2020; Approving the Proposal on Remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board 2019 and Remuneration Plan of the Board of Directors and Supervisory Board 2020;</p> <p>Thông qua Tờ trình về báo cáo tình hình thực hiện kết quả tăng vốn năm 2019 và kế hoạch tăng vốn Điều lệ, phát hành trái phiếu năm 2020; Approving the Proposal on increasing charter capital in 2019, Plan on increasing charter capital in 2020 and Plan on issuing bonds in 2020;</p> <p>Thông qua Tờ trình gia hạn thời gian tìm kiếm ứng viên cho vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị; Approving Proposal on extending the time of choosing the independent member of the Board of Directors;</p> <p>Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho</p>


			nhiệm kỳ 2016-2020. Approving the Proposal on Dismissal of member of BOD, election to supplement the member of BOD for the term 2016-2020.
--	--	--	---

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semi-annual reports):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:**

Stt No.	Thành viên HĐQT BOD's member	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT Day becoming/no longer member of the Board of Directors	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Ngô Văn Dũng Mr. Ngo Van Dung	Chủ tịch Chairman	20/04/2019	08/08	100%	
		Ủy viên Member				
2	Ông Đỗ Huy Hoài Mr. Do Huy Hoai	Ủy viên Member	17/12/2010 – 28/06/2020	05/08	62.5%	Lý do cá nhân / Personal reasons
3	Ông Lê Đào Nguyên Mr. Le Dao Nguyen	Ủy viên độc lập Independent Member	20/04/2018	07/08	87.5%	Lý do cá nhân / Personal reasons
4	Bà Nguyễn Thanh Huyền Mrs. Nguyen Thanh Huyen	Ủy viên Member	20/04/2019	08/08	100%	
5	Ông Nguyễn Duy Viễn Mr. Nguyen Duy Vien	Ủy viên Member	28/06/2020	0	0%	Được bầu làm thành viên HĐQT kể từ ngày 28/06/2020, do vậy các cuộc họp trước đó không tham dự Being elected as a member of the BOD since 28 June 2020, so Mr Vien did not attend the previous meetings of BOD.

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the BOM:**

Để thực hiện giám sát có hiệu quả, HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua các hình thức: 

*In order to supervise effectively, the BOD shall supervise following the methods:*

- Giám sát thông qua hệ thống thông tin báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị (thông qua các báo cáo định kỳ trên tất cả các mảng hoạt động trong công tác quản trị, các mảng nghiệp vụ quan trọng của công ty, bao gồm hoạt động đầu tư, hoạt động tư vấn tài chính, hoạt động môi giới...);  
*Supervising through the information system of General Director to BOD (periodic reports on all aspects of management and important operations including: investment, financial advisory, brokerage activities, etc)...*;
- Giám sát thông qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm toán nội bộ;  
*Supervising through implementing the functions and tasks of internal audit;*
- Giám sát trực tiếp: thông qua việc HĐQT trực tiếp thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng, khách quan, trực tiếp phê duyệt các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng Giám đốc.  
*Directly supervising: through the BOD directly supervising and leading the BOM on the principles of honesty, prudence and objectivity, straightforwardly approving the contents beyond the authority of the General Director.*

Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Điều hành thực hiện các công việc sau:

*In the first 6 months, the Board of Directors has supervised the BOM to perform the following tasks:*

- Xem xét Kế hoạch kinh doanh năm 2020 do ban Điều hành đệ trình;  
*Reviewing a Business Plan 2020 submitted by the General Director;*
- Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 28/06/2020 đúng quy định của Pháp luật hiện hành;  
*Supervising the holding of the 2020 Annual General Meeting of Shareholders in 2020 dated June 28, 2020 in accordance with the current laws;*
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật;  
*Supervising the periodic information disclosure and irregular information disclosure under the laws;*
- Giám sát thực hiện công tác kiện toàn nhân sự Ban điều hành;  
*Supervising the implementation of personnel strengthening of the BOM;*
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc yêu cầu làm rõ/giải trình các nội dung trước khi quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.  
*Supervising the operation of BOM through requesting the explanation of contents before the BOD decides under the laws and internal regulations of the Company.*

### **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:***

#### **3.1. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ *Internal Audit Subcommittee:***

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện:

*In the first 6 months of 2020, the Internal Audit Committee implemented:*

- Xây dựng Kế hoạch kiểm toán nội bộ cho năm 2020 / *Developing internal audit plan for 2020.*
- Giám sát việc thực hiện các khuyến nghị kiểm toán / *Supervising the implementation of audit recommendations.*

### 3.2. Tiểu ban Quản trị rủi ro/ *Risk Management Subcommittee.*

Theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26 tháng 02 năm 2013 của UBCKNN v/v ban hành Quy chế hướng dẫn thiết lập vận hành hệ thống quản trị rủi ro cho công ty chứng khoán, Hội đồng quản trị phải thành lập tiểu ban quản trị rủi ro hoặc phân công một thành viên phụ trách để hỗ trợ HĐQT thực hiện công tác quản trị rủi ro. Để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và phù hợp với nguồn lực hiện có, Hội đồng quản trị đã thống nhất và quyết định giao nhiệm vụ phụ trách hoạt động quản trị rủi ro cho một thành viên Hội đồng quản trị là Bà Nguyễn Thanh Huyền theo Quyết định số 418/QĐ-BSC ngày 4/6/2019 về phân công công tác đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

*Under Article 7 of Decision No. 105/QĐ-UBCK dated 26 February 2013 of SSC on promulgating the regulation guiding the setting up and operation of the risk management system for securities companies, the BOD shall set up the Risk Management Subdivision or appoint a member of BOD in charge of risk management in order to support them in implementing risk management role. In order to comply with the current regulations and in accordance with human resources, the BOD agreed and decided to appoint Ms. Nguyen Thanh Huyen – one member of BOD to be in charge of risk management under Decision 418/QĐ-BSC dated 4 June 2019 regarding the tasks of members of BOD.*

Trong 6 tháng đầu năm 2020, thành viên Hội đồng quản trị phụ trách công tác QTRR đã có ý kiến tham mưu cho HĐQT trong công tác quản trị rủi ro. Cụ thể:

*In the first 6 months of 2020, the member of BOM who is responsible for risk management provided advices and consulting opinions, specifically:*

- Tham mưu cho HĐQT trong việc chỉ đạo xây dựng Chính sách rủi ro năm 2020;  
*Advising the BOD in drafting the Risk Policy in 2020;*
- Báo cáo tại các kỳ họp HĐQT về các rủi ro trọng yếu trong kỳ và đề xuất các nội dung hành động để khắc phục và giảm thiểu rủi ro;  
*Reporting at BOD's meetings regarding key risk findings in the period and suggesting implementation on plan to control the risk;*
- Tham mưu, đánh giá độc lập về báo cáo rủi ro định kỳ của Tổng Giám đốc;  
*Advising and independently evaluating on prediocal risk management reports of General Director;*
- Tham mưu cho HĐQT và có ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền của tiểu ban Quản trị rủi ro liên quan đầu tư, giao dịch ký quỹ và các hoạt động nghiệp vụ khác;  
*Advising the BOD and have opinions regarding the investment activities; margin lending and other business activities;*
- Các công việc khác theo yêu cầu quản trị rủi ro phát sinh (nếu có).  
*Other tasks following the risk management requirements (if any).*

Trên cơ sở ý kiến tham mưu của Thành viên HĐQT phụ trách rủi ro, Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ Quản trị rủi ro theo quy định pháp luật như:

*Based on recommendation of the board member in charge of risk management, the BOD has implemented successfully tasks under the regulations:*

- Tiến hành rà soát và phê duyệt định kỳ hàng năm các chính sách, hạn mức rủi ro;  
*Reviewing and approving annually risk management policy and risk limitations;*

- Chỉ đạo xử lý kịp thời các tồn tại trong công tác quản trị rủi ro trên cơ sở các báo cáo của Tổng Giám đốc (Giám đốc), Bộ phận quản trị rủi ro và các bộ phận khác có liên quan đến hoạt động quản trị rủi ro;  
*Instructing to handle risk management issues on the basis of reports of General Director (Director), risk management division and other divisions related to activities of risk management;*
- Kiểm tra, đánh giá đầy đủ tính hiệu quả và hiệu lực của Bộ phận quản trị rủi ro;  
*Inspecting, assessing fully the effectiveness and enforcement of the risk management division;*
- Các nội dung công việc khác theo yêu cầu quản trị rủi ro của Công ty (nếu có).  
*Other tasks under the risk management requirements (if any).*

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual reports):**

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	010/NQ-BSC	08/01/2020	Nghị quyết v/v Phương án BSC thực hiện mua lại cổ phiếu quý năm 2020 <i>Resolution on The plan of BSC to buy back treasury stocks in 2020</i>
2	148/NQ-BSC	04/02/2020	Nghị quyết v/v Đơn giá quyết toán Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách và Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2019 <i>Resolution on The remuneration settlement unit price of the BOD's full-time member and the Head of Board Supervisors 2019</i>
3	160/NQ-BSC	07/02/2020	Nghị quyết v/v Mua bảo hiểm nhân thọ cho thành viên HĐQT chuyên trách <i>Resolution on Purchasing life insurance for BOD's full-time member</i>
4	161/2020/NQ-HĐQT	07/02/2020	Nghị quyết v/v Triển khai làm việc với nhà đầu tư tiềm năng để chào bán cổ phần <i>Resolution on implementing to work with potential investor to offer shares</i>
5	162/NQ-BSC	10/02/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
6	163/NQ-BSC	10/02/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
7	179/NQ-BSC	17/02/2020	Nghị quyết v/v Chủ trương và dự toán lựa chọn đơn vị tư vấn luật phục vụ công tác phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ cho BSC 2020 <i>Resolution on Guideline and budget for selecting legal consultant for the purpose of the share issuance by private offer to increase the BSC's charter capital in 2020</i>
8	194/NQ-HĐQT	21/2/2020	Nghị quyết v/v Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 <i>Resolution on Plan to hold the Annual General Meeting of Shareholder 2020</i>
9	201/NQ-BSC	25/2/2020	Nghị quyết v/v Chủ trương và dự toán lựa chọn đơn vị tư vấn định giá cổ phiếu phục vụ công tác phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ cho BSC 2020 <i>Resolution on Guideline and budget for selecting consulting firms for valuating shares for the purpose of the</i>



			<i>share issuance by private offer to increase BSC's charter capital in 2020</i>
10	202/QĐ-BSC	25/2/2020	Nghị quyết v/v Thành lập Hội đồng đánh giá xếp lương chức danh đối với Lãnh đạo cấp cao trụ sở chính BSC <i>Resolution on Establishing an Council to assess and arrange salary for leaders of BSC headquarters</i>
11	235/NQ-BSC	16/03/2020	Nghị quyết v/v Phê duyệt kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 <i>Resolution on the Plan of equipping fixed assets and capital construction investment in 2020</i>
12	243/NQ-BSC	18/03/2020	Nghị quyết v/v Chiến lược tự doanh trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh năm 2020 <i>Resolution on 2020 strategy of Government bonds, Government-Guaranteed bonds trading</i>
13	249/NQ-BSC	20/03/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
14	250/NQ-BSC	20/03/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
15	260/NQ-BSC	30/03/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
16	277/NQ-BSC	01/04/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
17	282/NQ-BSC	07/04/2020	Nghị quyết v/v Hoàn và gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty <i>Resolution on Cancellation and the time extension of holding the 2020 Annual General Meeting of Shareholders</i>
18	284/NQ-BSC	10/04/2020	Nghị quyết v/v Thông qua các giao dịch và Hợp đồng khung/hợp đồng cụ thể liên quan đến trái phiếu tăng vốn của BIDV <i>Resolution on ratification of agreements and contracts concluded related to BIDV's bonds fund raising.</i>
19	352/NQ-BSC	21/04/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
20	367/QĐ-BSC	29/04/2020	Nghị quyết v/v Phê duyệt Danh sách quy hoạch cán bộ tại BSC <i>Resolution on approving the List of personnel planing in BSC</i>
21	408/NQ-BSC	05/05/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
22	418/NQ-BSC	06/05/2020	Nghị quyết v/v Thông qua chiến lược đầu tư năm 2020 <i>Resolution on Approving the Strategy of share investment in 2020</i>
23	411/NQ-BSC	05/05/2020	Nghị quyết v/v Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 <i>Resolution on absentee voting of shareholders and holding the Annual General Meeting of Shareholder 2020</i>
24	432/NQ-BSC	21/05/2020	Nghị quyết v/v Đầu tư Trái phiếu chào bán ra công chúng của BIDV <i>Resolution on investing in BIDV's bonds</i>
25	465/NQ-BSC	12/06/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>
26	466/NQ-BSC	12/06/2020	Nghị quyết v/v Vay vốn <i>Resolution on capital loan</i>

27	479/NQ-BSC	18/06/2020	Nghị quyết v/v Miễn nhiệm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật <i>Resolution on the dismissal of General Director – legal representative of BSC</i>
28	480/NQ-BSC	18/06/2020	Nghị quyết v/v Bổ nhiệm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật <i>Resolution on the appointment of General Director – legal representative of BSC</i>
29	481/NQ-BSC	18/06/2020	Nghị quyết v/v Thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 phê duyệt <i>Resolution on Approving the documents submitted to the 2020 Annual General Meeting of Shareholders for approval</i>
30	482/NQ-BSC	18/06/2020	Nghị quyết v/v Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 để báo cáo ĐHĐCĐ thường niên <i>Resolution on Approving the 2020 business plan in order to report to the 2020 Annual General Meeting of Shareholders</i>
31	604/NQ-BSC	23/06/2020	Nghị quyết v/v Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2020 <i>Resolution on Approving the 2020 Internal Audit Plan</i>
32	510/NQ-BSC	23/06/2020	Nghị quyết v/v Phê duyệt thời điểm định giá cổ phiếu BSI <i>Resolution on approving the time of valuation of BSI share.</i>

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/ *Supervisory Board (Semi-annual reports):*

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt / No.	Thành viên BKS / <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ / <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS / <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự / <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp / <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp / <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Lê Phương Thủy <i>Ms. Le Phuong Thuy</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of SB</i>	20/04/2019	01/01	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng <i>Mr. Nguyen Thanh Tung</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>	20/04/2019	01/01	100%	
3	Ông Trần Minh Hải <i>Mr. Tran Minh Hai</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>	23/04/2016	01/01	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông / *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện các nội dung cụ thể sau:

The representative of the Supervisory Board fully participated in the meeting of the Board of Directors to grasp the Company's performance. The Supervisory Board has done the works as follows:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản trị điều hành nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ BSC;  
*Considering the appropriateness of the decisions of BOD, BOM to ensure compliance with the law and the BSC's charter;*
- Giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua;  
*Supervising the BOD, BOM in implementing the resolution of the Annual General Meeting of Shareholder approved;*
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và tỷ lệ an toàn tài chính của công ty.  
*Supervising the implementation of the business plan and the financial safety ratio of the Company.*

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp từ phía HĐQT và Ban Điều hành BSC. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

*In the first 6 months of 2020, Supervisory Board has been provided full information related to business operations and corporate governance by BOD and BOM. Supervisory Board also provided independent opinions to ensure that decisions are optimal in maintaining the rights and interests of shareholders and related parties.*

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any): Không/No**

**IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary were involved in accordance with regulations on corporate governance:

Không/ None

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be related person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
<b>A. Hội đồng quản trị/ Board of Director</b>								

2

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be related person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Ông Ngô Văn Dũng <i>Mr. Ngo Van Dung</i>		Chủ tịch <i>Chairman</i>					
2	Ông Đỗ Huy Hoài <i>Mr. Do Huy Hoai</i>		Ủy viên HĐQT kiêm TGD <i>Member of BOD cum General Director</i>				28/06/2020	Miễn nhiệm theo nguyện vọng cá nhân <i>Dismissed according to personal wishes</i>
3	Ông Lê Đào Nguyên <i>Mr. Le Dao Nguyen</i>		Ủy viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of BOD</i>					
4	Bà Nguyễn Thanh Huyền <i>Mrs. Nguyen Thanh Huyen</i>		Ủy viên <i>Member</i>					
5	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>		Ủy viên HĐQT kiêm TGD <i>Member of BOD cum General Director</i>					
<b>B. Ban Kiểm soát/ Supervisory Board</b>								
1	Bà Lê Phương Thủy <i>Ms. Le Phuong Thuy</i>		Trưởng ban kiểm soát <i>Head of SB</i>			20/04/2019		
2	Ông Nguyễn		Thành viên			20/04/2019		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be related person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
	Thanh Tùng <i>Mr. Nguyen Thanh Tung</i>		Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>					
3	Ông Trần Minh Hải <i>Mr. Tran Minh Hai</i>	0	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>			23/04/2016		
<b>C. Ban Điều hành/ Board of Management</b>								
1	Ông Đỗ Huy Hoài <i>Mr. Do Huy Hoai</i>		Tổng Giám đốc <i>General Director</i>			23/04/2016	18/06/2020	Chuyển công tác <i>Transfer of work</i>
2	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			01/03/2019	18/06/2020	Được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 18/06/2020 <i>Appointed as General Director from 18/06/2020</i>
3	Bà Ngô Thị Phong Lan <i>Ms. Ngo Thi Phong Lan</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			27/10/2014		
<b>D. Kế toán trưởng/Chief of Accountant</b>								
1	Bà Trần Ngọc Diệp <i>Ms. Tran Ngoc Diep</i>		Kế toán trưởng - Phụ trách phòng TCKT <i>Chief Accountant - Head of</i>			30/06/2016		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be related person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
			<i>Financial Department</i>					
<b>E. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ/Head of Internal Audit Department</b>								
1	Bà Lê Thị Phương Lý <i>Ms. Le Thi Phuong Ly</i>		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit Department</i>			04/08/2017		
<b>F. Người được ủy quyền Công bố thông tin/ Authorized person to disclose information</b>								
1	Bà Ngô Thị Phong Lan <i>Ms. Ngo Thi Phong Lan</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			27/10/2014		
<b>G. Công ty mẹ / Parent Company</b>								
1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam					26/11/1999		

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ** *Transactions between the company and affiliated persons or between the company and majority shareholders, internals and related person of internals.*

Bên liên quan  
*Related/Third party*

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

Mối quan hệ  
*Relationship*

Ngân hàng mẹ

Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam  
 Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm BIDV (BIC)  
 BIDV Insurance Corporation  
 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)  
 Bank for Investment and Development of Cambodia  
 Công ty Liên doanh Tháp BIDV (BIDV Tower)  
 BIDV Tower Joint Venture Company

Parent Company  
 Công ty con của BIDV  
 Subsidiary of BIDV  
 Công ty con của BIDV  
 Subsidiary of BIDV  
 Công ty liên doanh của BIDV  
 Joint Venture Company of BIDV

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong 6 tháng đầu năm bao gồm:  
 The Company's significant transactions with related/third parties during first 6 months include:

Bên liên quan <i>Related/Third party</i>	Nội dung giao dịch <i>Content of Transactions</i>	6 tháng 2020 <i>First 6 months of 2020</i>
BIDV	Thu lãi tiền gửi <i>Receipt of interests on deposits</i>	5,619,116,578
	Thu phí đại lý phát hành trái phiếu <i>Receipt of agent fees</i>	1,600,000,000
	Chi phí dịch vụ <i>Service costs</i>	(13,510,933,097)
BIDC	Thu lãi tiền gửi <i>Receipt of interests on deposits</i>	1,777
BIC	Thu phí môi giới chứng khoán <i>Receipt of securities brokerage fee</i>	184,048,408
	Lãi bán trái phiếu <i>Interests of bond sale</i>	-
BIDV Tower	Chi phí thuê văn phòng <i>Office rental costs</i>	(6,931,708,515)
BIDV	Tiền gửi (bao gồm tiền gửi của nhà đầu tư) <i>Deposits (including deposits of investors)</i>	784,000,172,995
	Đầu tư vào cổ phiếu (lô lẻ) <i>Stocks investment (odd lots)</i>	409,395,800
	Đầu tư vào trái phiếu <i>Bond investment</i>	31,473,338,631
	Tiền gửi có kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi <i>Term deposits and certificates of deposit</i>	107,952,945,000
	Dự thu lãi tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi <i>Expected collection of interests on deposit and deposit certificates</i>	2,102,080,154
	Phải thu phí dịch vụ <i>Collecting service charge</i>	-
	Phải trả hoa hồng chia sẻ phí cho BIDV <i>Compensations of commissions for sharing fees to BIDV</i>	(3,693,651,648)

	Phải trả lãi hoạt động margin <i>Interest payment on margin trading</i>	(1,596,975,161)
BIDC	Tiền gửi (bao gồm tiền gửi của nhà đầu tư) <i>Deposits (including deposits of investors)</i>	2,051,590
BIDV Tower	Đặt cọc thuê văn phòng <i>Deposit of office rent</i>	3,256,630,104
BIC	Mua cổ phiếu (lô lẻ) <i>Purchase of stocks (odd lots)</i>	915,400

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power***

Không có/ *None*

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects***

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Không có/ *None*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

Không có/ *None*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

Không có/ *None*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / *Transactions of internal persons and related person of internal person (annual reports)***

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ / *List of internal persons and their affiliated persons***



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1	Ông Ngô Văn Dũng <i>Mr. Ngo Van Dung</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			53,668,471	43.97 %	Đại diện sở hữu cổ phiếu <i>Ownership representative</i>
	Nguyễn Thị Lan <i>Ms. Nguyen Thi Lan</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Lê Thị Thu Hương <i>Ms. Le Thi Thu Huong</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
	Ngô Thị Thao <i>Ms. Ngo Thi Thao</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Ngô Thị Hợp <i>Ms. Ngo Thi Hop</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Ngô Thị Định <i>Ms. Ngo Thi Dinh</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Ngô Thị Bình <i>Ms. Ngo Thi Binh</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Ngô Tân Hải <i>Mr. Ngo Tan Hai</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Ngô Quang Hùng <i>Mr. Ngo Quang Hung</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Ngô Văn Tuấn <i>Mr. Ngo Van Tuan</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Ngô Bá Kiên <i>Ngo Ba Kien</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
	Ngô Trường Giang <i>Ngo Truong Giang</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
2	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			30.407.831	24.91%	Đại diện sở hữu cổ phiếu <i>Ownership representative</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
			Member of BOD cum General Director					
	Nguyễn Duy Vĩnh Mr. Nguyen Duy Vinh					0	0	Bố đẻ Father
	Phan Thị Phế Ms. Phan Thi Phe					0	0	Mẹ đẻ Mother
	Nghiêm Thị Hương Giang Ms. Nghiem Thi Huong Giang					0	0	Vợ Wife
	Nguyễn Quang Vinh Mr. Nguyen Quang Vinh					0	0	Anh trai Brother
	Nguyễn Quang Vịnh					0	0	Anh trai Brother

W

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Mr. Nguyen Quang Vinh							
	Nguyễn Quang Minh Mr. Nguyen Quang Minh					0	0	Con trai Son
	Nguyễn Ngọc Minh Thu Ms. Nguyen Ngoc Minh Thu					0	0	Con gái Daughter
3	Ông Lê Đào Nguyễn <i>Mr. Le Dao Nguyen</i>		Ủy viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of BOD</i>			0	0	
	Vũ Lệ Xuân <i>Ms. Vu Le Xuan</i>					0	0	Vợ Wife
	Lê Đào Nhị <i>Mr. Le Dao Nhi</i>					0	0	Em ruột Brother

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
	Lê Đào Nhân <i>Mr. Le Dao Nhan</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
	Lê Đào Nghĩa <i>Mr. Le Dao Nghia</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
	Lê Đào Hạnh <i>Ms. Le Dao Hanh</i>					0	0	Em ruột <i>Sister</i>
	Lê Vũ Diễm Hằng <i>Ms. Le Vu Diem Hang</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
4	Bà Nguyễn Thanh Huyền <i>Mrs. Nguyen Thanh Huyen</i>		Ủy viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			14,636,856	11.06 %	Cá nhân sở hữu: 5 cổ phiếu; Đại diện sở hữu: 14,636,855 cổ phiếu <i>Personal owns 5 shares</i> <i>Representative owns 14,636,855 shares</i>

W

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
	Nguyễn Khánh Dư <i>Mr. Nguyen Khanh Du</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
	Phạm Thị Lập <i>Ms. Pham Thi Lap</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Nguyễn Huy Hoàng <i>Mr. Nguyen Huy Hoang</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
	Nguyễn Khánh Toàn <i>Mr. Nguyen Khanh Toan</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Chi Mai <i>Nguyen Chi Mai</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
	Nguyễn Thanh Trúc					0	0	Con gái <i>Daughter</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Nguyen Thanh Truc							
5	Bà Lê Phương Thủy <i>Ms. Le Phuong Thuy</i>		Trưởng ban kiểm soát <i>Head of SB</i>			0	0	
	Vũ Thị Lan Phương <i>Ms. Vu Thi Lan Phuong</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Nguyễn Anh Minh <i>Ms. Nguyen Anh Minh</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
	Lê Minh Đức <i>Mr. Le Minh Duc</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Trà My <i>Nguyen Tra My</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
	Nguyễn Trung Kiên <i>Nguyen Trung Kien</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
6	Ông Nguyễn		Thành viên			0	0	

24

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
	Thanh Tùng <i>Mr. Nguyen Thanh Tung</i>		Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>					
	Nguyễn Đức Sỹ <i>Mr. Nguyen Duc Say</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
	Trương Thị Tuyên <i>Ms. Truong Thi Tuyen</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Nguyễn Thị Ngọc <i>Ms. Nguyen Thi Ngoc</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
	Nguyễn Đức Dương <i>Mr. Nguyen Duc Duong</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Đức Quang <i>Nguyen Duc Quang</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
	Nguyễn Đức Thanh					0	0	Con trai



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Nguyen Duc Thanh							Son
7	Ông Trần Minh Hải <i>Mr. Tran Minh Hai</i>		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of SB</i>			0	0	
	Trần Minh Ca <i>Mr. Tran Minh Ca</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
	Phan Thị Đề <i>Ms. Phan Thi De</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Trần Thu Hà <i>Ms. Tran Thu Ha</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Trần Thị Hồng Vân <i>Ms. Tran Thi Hong Van</i>					0	0	Chị gái <i>Sister</i>
	Nguyễn Thanh Xuân <i>Ms. Nguyen Thanh Xuan</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
	Trần Minh Phúc					0	0	Con trai

2

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
	Tran Minh Phuc							Son
	Trần Minh Đức <i>Tran Minh Duc</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
8	Bà Ngô Thị Phong Lan <i>Ms. Ngo Thi Phong Lan</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			12,800	0.01 %	Cá nhân sở hữu <i>Personal ownership</i>
	Ngô Vi Kiên <i>Mr. Ngo Vi Kien</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
	Nguyễn Thị Ngon <i>Ms. Nguyen Thi Ngon</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Ngô Vi Trọng <i>Mr. Ngo Vi Trong</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
9	Bà Trần Ngọc Diệp <i>Ms. Tran Ngoc Diep</i>		Kế toán trưởng - Phụ trách phòng TCKT <i>Chief Accountant - Head of</i>			12,874	0.01 %	Cá nhân sở hữu <i>Personal ownership</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / <i>Number of shares owned at the end of the period *</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
			<i>Financial Department</i>					
	Trần Mạnh Thường <i>Mr. Tran Manh Thuong</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
	Trần Thị Dung <i>Ms. Tran Thi Dung</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
	Trần Mạnh Toàn <i>Mr. Tran Manh Toan</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Trần Thanh Tùng <i>Mr. Tran Thanh Tung</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Đức Khoa <i>Mr. Nguyen Duc Khoa</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
	Nguyễn Đức Minh Khôi <i>Nguyen Duc Minh Khoi</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of institution/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period *	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú <i>Notes</i>
10	Bà Lê Thị Phương Lý <i>Ms. Le Thi Phuong Ly</i>		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit Department</i>			1	0%	Cá nhân sở hữu <i>Personal ownership</i>
	Lê Đức Thuận <i>Mr. Le Duc Thuan</i>					0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
	Lương Thị Duyên <i>Ms. Luong Thi Duyen</i>					0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
	Lê Đình Dương <i>Mr. Le Dinh Duong</i>					0	0	Anh trai <i>Brother</i>
	Nguyễn Minh Hải <i>Mr. Nguyen Minh Hai</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
	Nguyễn Lê Quỳnh Anh <i>Nguyen Le Quynh Anh</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
	Nguyễn Lê Minh Huy <i>Nguyen Le Minh Huy</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>

\* Ghi chú/Note:

Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ được tính theo ngày chốt 25/05/2020 theo Danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 do VSD cấp.

*The number of shares owned at the end of the period is 25/05/2020 according to the List of shareholders issued by VSD for implementing the right of shareholders to participate the annual General Meeting of Shareholders 2020.*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết** *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Không có/ *None*

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues**

Không có/ *None*

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRMAN OF THE BOD**

*(Ký tên và đóng dấu)*

*(Sign and seal)*



**NGÔ VĂN DŨNG**

